

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ GÂY MÊ HỒI SỨC
ĐỐI TƯỢNG : Y5 YK3 YK4 - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 7 ngày 11 tháng 04 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	2151010381	Trần Võ Ánh Dương	YK3	10	303A	08h00	
2	2151010025	Trần Minh Khánh	YK3	11	303A	08h00	
3	2151010161	Trần Thu Hằng	YK3	11	303A	08h00	
4	2151010223	Nguyễn Tiến Lợi	YK3	11	303A	08h00	
5	2151010265	Trần Hoàng Nguyên	YK3	11	303A	08h00	
6	2151010293	Ngô Phú Quý	YK3	11	303A	08h00	
7	2151010319	Trần Hồng Thái	YK3	11	303A	08h00	
8	2151010024	Nguyễn Đình Ký	YK3	12	303A	08h00	
9	2151010028	Nguyễn Hải Long	YK3	12	303A	08h00	
10	2151010105	Nguyễn Thành Chung	YK3	12	303A	08h00	
11	2151010144	Đoàn Hương Giang	YK3	12	303A	08h00	
12	2151010266	Triệu Thảo Nguyên	YK3	12	303A	08h00	
13	2151010102	Nguyễn Việt Phương Chi	YK3	9	303A	08h00	
14	2151010245	Lê Hoàng Nam	YK3	9	303A	08h00	
15	2151010052	Đậu Trường Hoàng Anh	YK4	13	303A	08h00	
16	2151010084	Phạm Thị Hồng Ánh	YK4	13	303A	08h00	
17	2151010095	Ngô Trịnh Công	YK4	13	303A	08h00	
18	2151010114	Phạm Hoàng Dũng	YK4	13	303A	08h00	
19	2151010145	Lê Thị Thùy Giang	YK4	13	303A	08h00	
20	2151010210	Lê Tiểu Khương	YK4	13	303A	08h00	
21	2151010388	Phạm Gia Khánh	YK4	13	303A	08h00	
22	2151010039	Lê Thị Diệu Thúy	YK4	14	303A	08h00	
23	2151010045	Lê Đức Trung	YK4	14	303A	08h00	
24	2151010068	Nguyễn Thị Lan Anh	YK4	14	303A	08h00	
25	2151010096	Lỗ Bá Cương	YK4	14	303A	08h00	

26	2151010221	Lý Kim Long	YK4	14	303A	08h00	
27	2151010285	Bành Hồng Quân	YK4	14	303A	08h00	
28	2151010035	Nguyễn Minh Quân	YK4	15(AUF)	303A	08h00	
29	2151010153	Ninh Mạnh Hải	YK4	15(AUF)	303A	08h00	
30	2151010178	Ngô Vũ Huy Hoàng	YK4	15(AUF)	303A	08h00	
31	2151010219	Cầm Hoàng Long	YK4	15(AUF)	303A	08h00	
32	2151010383	Khổng Minh Đức	YK4	16(AUF)	303A	08h00	
33	2151010403	Dương Tấn Phong	YK4	16(AUF)	303A	08h00	
34	2151010110	Bùi Đức Dũng	YK3	10	303B	08h00	
35	2151010172	Trần Ngọc Hiếu	YK3	10	303B	08h00	
36	2151010264	Nguyễn Thảo Nguyên	YK3	10	303B	08h00	
37	2151010318	Lê Mạnh Tường	YK3	10	303B	08h00	
38	2151010401	Nguyễn Phú Gia Nguyên	YK3	10	303B	08h00	
39	2051010010	Đỗ Tuấn Anh	YK3	11	303B	08h00	
40	2151010112	Mạc Hoàng Dũng	YK3	11	303B	08h00	
41	2151010121	Phạm Thế Duyệt	YK3	11	303B	08h00	
42	2151010173	Trần Thị Minh Hòa	YK3	11	303B	08h00	
43	2151010108	Quách Ngọc Diệp	YK3	12	303B	08h00	
44	2151010209	Phan Quốc Khánh	YK3	12	303B	08h00	
45	2151010234	Hồ Sỹ Mạnh	YK3	12	303B	08h00	
46	2151010004	Nguyễn Đức Anh	YK3	9	303B	08h00	
47	2151010080	Võ Thị Kim Anh	YK3	9	303B	08h00	
48	2151010201	Hồ Thị Hương	YK3	9	303B	08h00	
49	2151010400	Phạm Minh Ngọc	YK3	9	303B	08h00	
50	2151010020	Nguyễn Đăng Đoàn	YK4	13	303B	08h00	
51	2151010175	Nguyễn Thị Hoàn	YK4	13	303B	08h00	
52	2151010250	Trần Hữu Thành Nam	YK4	13	303B	08h00	
53	2151010021	Phạm Đoàn Việt Hà	YK4	14	303B	08h00	
54	2151010031	Nguyễn Thị Thu Nga	YK4	14	303B	08h00	
55	2151010156	Lê Trí Hào	YK4	14	303B	08h00	
56	2151010189	Nguyễn Khánh Huy	YK4	14	303B	08h00	
57	2151010335	Trần Văn Thắng	YK4	14	303B	08h00	
58	2151010380	Nguyễn Hoàng Dương	YK4	14	303B	08h00	
59	2151010033	Ngô Huy Nghĩa	YK4	15(AUF)	303B	08h00	
60	2151010072	Nguyễn Việt Anh	YK4	15(AUF)	303B	08h00	
61	2151010125	Trần Đức Dương	YK4	15(AUF)	303B	08h00	

62	2151010185	Đỗ Quang Huy	YK4	15(AUF)	303B	08h00	
63	2151010404	Nguyễn Mai Phương	YK4	15(AUF)	303B	08h00	
64	2151010034	Nguyễn Hà Phan	YK4	16(AUF)	303B	08h00	
65	2151010100	Lê Bảo Châu	YK4	16(AUF)	303B	08h00	
66	2151010321	Phạm Hoàng Thanh	YK4	16(AUF)	303B	08h00	
67	2151010005	Nguyễn Đức Anh	YK3	10	304A	08h00	
68	2151010134	Trần Quang Đạt	YK3	10	304A	08h00	
69	2151010207	Hồ Anh Khang	YK3	10	304A	08h00	
70	2151010218	Trương Diệu Linh	YK3	10	304A	08h00	
71	2151010232	Lê Nguyễn Ngọc Mai	YK3	10	304A	08h00	
72	2151010328	Lê Thị Phương Thảo	YK3	10	304A	08h00	
73	2151010341	Nguyễn Minh Thuận	YK3	10	304A	08h00	
74	2151010352	Nguyễn Thị Kiều Trang	YK3	10	304A	08h00	
75	2151010104	Vì Thị Khánh Chi	YK3	11	304A	08h00	
76	2151010107	Trần Thị Mai Diễm	YK3	11	304A	08h00	
77	2151010247	Nguyễn Hoàng Nam	YK3	11	304A	08h00	
78	2151010406	Đỗ Minh Quang	YK3	11	304A	08h00	
79	2051010097	Phạm Thị Thanh Hà	YK3	12	304A	08h00	
80	2151010113	Nguyễn Đình Trung Dũng	YK3	12	304A	08h00	
81	2151010174	Bùi Đỗ Minh Hoàn	YK3	12	304A	08h00	
82	2151010187	Lê Anh Huy	YK3	12	304A	08h00	
83	2151010280	Đinh Công Phúc	YK3	12	304A	08h00	
84	2151010294	Nguyễn Văn Thanh Quý	YK3	12	304A	08h00	
85	2151010330	Nguyễn Thị Dạ Thảo	YK3	12	304A	08h00	
86	2151010354	Nguyễn Mạnh Trí	YK3	12	304A	08h00	
87	2151010359	Phạm Mai Uyên	YK3	12	304A	08h00	
88	2151010407	Lê Nguyễn Khánh Quỳnh	YK3	12	304A	08h00	
89	2151010012	Nguyễn Kim Tuấn Dũng	YK3	9	304A	08h00	
90	2151010119	Nguyễn Văn Duy	YK3	9	304A	08h00	
91	2151010158	Hoàng Thúy Hằng	YK3	9	304A	08h00	
92	2151010206	Dương Minh Khang	YK3	9	304A	08h00	
93	2151010291	Ma Thị Hương Quế	YK3	9	304A	08h00	
94	2151010379	Hoàng Nhân Dũng	YK3	9	304A	08h00	
95	2151010093	Nguyễn Thị Bình	YK4	13	304A	08h00	
96	2151010281	Lê Thị Phượng	YK4	13	304A	08h00	
97	2151010295	Bùi Quý Quyết	YK4	13	304A	08h00	

98	2151010334	Nguyễn Trọng Thắng	YK4	13	304A	08h00	
99	2151010360	Hà Kiến Văn	YK4	13	304A	08h00	
100	2151010136	Hà Minh Đức	YK4	14	304A	08h00	
101	2151010176	Phạm Trần Dực Hoàn	YK4	14	304A	08h00	
102	2151010296	Vũ Như Quỳnh	YK4	14	304A	08h00	
103	2151010409	Bùi Đăng Tường	YK4	14	304A	08h00	
104	2151010202	Nguyễn Trung Kiên	YK4	15(AUF)	304A	08h00	
105	2151010251	Trần Lê Nam	YK4	15(AUF)	304A	08h00	
106	2151010402	Trịnh Minh Nguyễn	YK4	15(AUF)	304A	08h00	
107	2151010014	Nguyễn Hồng Dương	YK4	16(AUF)	304A	08h00	
108	2151010132	Nguyễn Thành Đạt	YK4	16(AUF)	304A	08h00	
109	2151010366	Dương Văn Vượng	YK4	16(AUF)	304A	08h00	
110	2151010393	Bùi Phương Linh	YK4	16(AUF)	304A	08h00	
111	2151010405	Nguyễn Thị Minh Phương	YK4	16(AUF)	304A	08h00	
112	2151010063	Nguyễn Đài Anh	YK3	10	401A	08h00	
113	2151010103	Phạm Phương Chi	YK3	10	401A	08h00	
114	2151010120	Trần Minh Duy	YK3	10	401A	08h00	
115	2151010246	Nguyễn Duy Hải Nam	YK3	10	401A	08h00	
116	2151010292	Nguyễn Kiến Quốc	YK3	10	401A	08h00	
117	2151010308	Hoàng Sơn Tấn	YK3	10	401A	08h00	
118	2151010050	Bùi Phương Anh	YK3	11	401A	08h00	
119	2151010184	Bùi Quang Huy	YK3	11	401A	08h00	
120	2151010233	Phương Hoàng Mai	YK3	11	401A	08h00	
121	2151010279	Nguyễn Anh Phong	YK3	11	401A	08h00	
122	2151010329	Nguyễn Phương Thảo	YK3	11	401A	08h00	
123	2151010353	Nguyễn Thị Thu Trang	YK3	11	401A	08h00	
124	2151010385	Nguyễn Đắc Hoàng	YK3	11	401A	08h00	
125	2151010051	Đặng Mai Anh	YK3	12	401A	08h00	
126	2151010083	Lê Thị Ngọc Ánh	YK3	12	401A	08h00	
127	2151010162	Vi Thị Hằng	YK3	12	401A	08h00	
128	2151010333	Nguyễn Trần Chiến Thắng	YK3	12	401A	08h00	
129	2151010171	Nguyễn Trung Hiếu	YK3	9	401A	08h00	
130	2151010217	Triệu Mai Linh	YK3	9	401A	08h00	
131	2151010248	Nguyễn Vi Duy Nam	YK3	9	401A	08h00	
132	2151010263	Nguyễn Thị Bình Nguyên	YK3	9	401A	08h00	
133	2151010317	Trương Quang Tùng	YK3	9	401A	08h00	

134	2151010327	Đào Thị Thu Thảo	YK3	9	401A	08h00	
135	2151010371	Hà Thị Yêu	YK3	9	401A	08h00	
136	2151010022	Nguyễn Trung Hoàng	YK4	13	401A	08h00	
137	2151010220	Đình Thành Long	YK4	13	401A	08h00	
138	2151010235	Nguyễn Đức Mạnh	YK4	13	401A	08h00	
139	2151010343	Nguyễn Thị Thu Thủy	YK4	13	401A	08h00	
140	2151010355	Bàng Thị Trinh	YK4	13	401A	08h00	
141	2151010115	Phạm Văn Dũng	YK4	14	401A	08h00	
142	2151010332	Nguyễn Thanh Thảo	YK4	14	401A	08h00	
143	2151010389	Vũ Lê Khánh	YK4	14	401A	08h00	
144	2151010018	Ngô Thành Đạt	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
145	2151010091	Đồng Thị Bích	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
146	2151010111	Hòa Quang Dũng	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
147	2151010208	Nguyễn Hữu Khánh	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
148	2151010300	Nguyễn Giang Sơn	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
149	2151010347	Nguyễn Thị Thương	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
150	2151010373	Đỗ Út Hoàng Anh	YK4	15(AUF)	401A	08h00	
151	2151010007	Nguyễn Ngọc Minh Anh	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
152	2151010010	Trần Hà Chi	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
153	2151010017	Lê Hoàng Đan	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
154	2151010026	Mỵ Duy Hoàng Linh	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
155	2151010092	Nguyễn Đình Khánh Bình	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
156	2151010097	Hà Hải Cường	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
157	2151010117	Đình Anh Duy	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
158	2151010177	Bùi Xuân Hoàng	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
159	2151010258	Hoàng Phan Bảo Ngọc	YK4	16(AUF)	401A	08h00	
160	2151010064	Nguyễn Hoài Châu Anh	YK3	10	404A	08h00	
161	2151010081	Vũ Việt Anh	YK3	10	404A	08h00	
162	2151010159	Lê Thu Hằng	YK3	10	404A	08h00	
163	2151010278	Tăng Quốc Phiên	YK3	10	404A	08h00	
164	2151010065	Nguyễn Hoàng Anh	YK3	11	404A	08h00	
165	2151010082	Bùi Nhật Ánh	YK3	11	404A	08h00	
166	2151010342	Trần Phú Thuận	YK3	11	404A	08h00	
167	2151010358	Huỳnh Bảo Uyên	YK3	11	404A	08h00	
168	2151010066	Nguyễn Phương Anh	YK3	12	404A	08h00	
169	2151010249	Phan Đình Hà Nam	YK3	12	404A	08h00	

170	2151010348	Nguyễn Thị Thương	YK3	12	404A	08h00	
171	2151010131	Nguyễn Quốc Đạt	YK3	9	404A	08h00	
172	2151010155	Trần Nguyên Hạnh	YK3	9	404A	08h00	
173	2151010231	Doãn Hoàng Mai	YK3	9	404A	08h00	
174	2151010262	Trần Xuân Ngọc	YK3	9	404A	08h00	
175	2151010277	Đoàn Kiều Oanh	YK3	9	404A	08h00	
176	2151010307	Giáp Văn Tân	YK3	9	404A	08h00	
177	2151010351	Hoàng Thanh Trang	YK3	9	404A	08h00	
178	2151010027	Trần Thảo Linh	YK4	13	404A	08h00	
179	2151010067	Nguyễn Thế Anh	YK4	13	404A	08h00	
180	2151010188	Lê Thái Huy	YK4	13	404A	08h00	
181	2151010267	Bùi Minh Nguyệt	YK4	13	404A	08h00	
182	2151010331	Nguyễn Thị Phương Thảo	YK4	13	404A	08h00	
183	2151010053	Đỗ Thị Ngọc Anh	YK4	14	404A	08h00	
184	2151010085	Tạ Ngọc Ánh	YK4	14	404A	08h00	
185	2151010236	Thân Đức Mạnh	YK4	14	404A	08h00	
186	2151010260	Nguyễn Thị Ngọc	YK4	14	404A	08h00	
187	2151010269	Lâm Quang Nhâm	YK4	14	404A	08h00	
188	2151010361	Nguyễn Xuân Trí Viễn	YK4	14	404A	08h00	
189	2151010057	Lê Phương Anh	YK4	15(AUF)	404A	08h00	
190	2151010075	Thái Diệp Anh	YK4	15(AUF)	404A	08h00	
191	2151010098	Vũ Xuân Cường	YK4	15(AUF)	404A	08h00	
192	2151010133	Nguyễn Xuân Thành Đạt	YK4	15(AUF)	404A	08h00	
193	2151010226	Nguyễn Đình Lương	YK4	15(AUF)	404A	08h00	
194	2151010029	Thân Đức Lương	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
195	2151010088	Nguyễn Chu Bảo	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
196	2151010137	Hồ Văn Đức	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
197	2151010154	Phan Bùi Đức Hải	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
198	2151010186	Hoàng Quốc Huy	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
199	2151010199	Hà Mai Hương	YK4	16(AUF)	404A	08h00	
200	2151010298	Đặng Văn Sinh	YK4	16(AUF)	404A	08h00	